TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 342/2017/HSST
Ngày: 02-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Loan – Giáo viên trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật & du lịch Nam Định.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Anh – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 02/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 333/2017/HSST, ngày 04/10/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Đ D, sinh ngày 19/7/2000.

ĐKNKTT: thôn P T, xã M X, thành phố N Đ, tỉnh N Đ.

Nghề nghiệp: Tự do Văn hóa: 8/12

Con ông: Phạm Đ D, sinh năm 1969.

Con bà: Nguyễn T M, sinh năm 1974.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2017 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định.

2. Họ và tên: Nguyễn T D, sinh năm 1980.

ĐKNKTT: H B T, phường T H Đ, thành phố N Đ, tỉnh N Đ.

Nghề nghiệp: Tự do Văn hóa: 12/12

Con ông: Nguyễn D D, sinh năm 1953.

Con bà: Phạm T D, sinh năm 1957.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: Bùi Phạm D A, sinh năm 1990 (không đăng ký kết hôn).

Có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/01/2014 Công an phường Trường Thi, thành phố Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2017 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định.

* Người bị hại: Anh ***Lưu S T*** – sinh năm 1994

Nơi cư trú: 94 Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

***** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Đ D

- Ông ***Phạm Đ P*** (bác ruột bị cáo)

Nơi cư trú: xã An Vinh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

***** Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đ D:

- Bà ***Trần Thị Nga*** – trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định.

(các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Dư, người bào chữa cho bị cáo Dư có mặt, người bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đ D, Nguyễn T D và Nguyễn Văn Hải là những đối tượng chuyên đón khách cho nhà xe Dũng Dân chạy tuyến Nam Định – Hà Nội. Khoảng 15h30’ ngày 26/3/2017 D Hải và D đang đón khách cho xe khách BKS 18B – 00939 của nhà xe Dũng Dân tại khu vực cây xăng Đại Lâm trên đại lộ Thiên Trường, xã Lộc Hoà, thành phố Nam Định thì thấy anh Lưu Sơn T điều khiển xe ô tô CAMRY màu trắng BKS 29A – 22688 chở bạn là chị Nguyễn Thị Việt Anh và anh Nguyễn Hải Long đi trên đại lộ Thiên Trường hướng từ Nam Định đi Hà Nội đi đến. Khi đến khu vực gần cây xăng Đại Lâm, anh T dừng xe và đón 02 người khách gồm 01 nam, 01 nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đang ngồi uống nước tại quán nước trên vỉa hè gần đó rồi tiếp tục đi về hướng Hà Nội. Hải nghĩ anh Tùng đón tranh khách nên đã điều khiển xe máy Wave màu đen BKS 18B - 2997 đi theo xe của anh T để không cho anh T tiếp tục đón khách. Lúc này D điều khiển xe máy Exciter màu xanh đi ngược chiều thấy Hải đang đi kèm xe ô tô BKS 29A – 22688 liền quay lại đuổi theo xe ô tô này. Đến đoạn đường đối diện cổng chùa xóm Trại – xã Lộc Hoà – thành phố Nam Định, D vượt lên bên phải xe ô tô yêu cầu anh T dừng xe và chặn trước đầu xe ô tô của anh T, anh T cho xe ô tô dừng lại đỗ sát vào lề đường bên phải. D dựng xe máy dưới lòng đường rồi đi bộ về phía ghế lái mở cửa xe và dùng tay, chân đấm đá liên tiếp vào người anh T, vừa đánh D vừa chửi anh T, anh T không phản kháng lại chỉ

ôm đầu đỡ. Hải từ phía sau đi đến dựng xe máy cạnh xe của D rồi tiến lại chỗ D dùng chân, tay và dao gấp không mở lưỡi dài khoảng 15cm lấy trong túi quần ra đánh anh T. Thấy D và Hải đuổi theo xe ô tô CAMRY màu trắng, D điều khiển xe máy Airblade màu trắng BKS 18B1 – 31512 (trong chùm chìa khoá xe có 01 con dao gấp màu trắng bạc dài khỏng 15cm) mượn của anh Phạm Anh Tuấn đuổi theo, đến nơi D dựng xe máy dưới lòng đường rồi tiến lại chỗ D1 và Hải cùng tham gia đánh anh T. Hải thấy D1 đến thì không đánh anh T nữa mà lùi lại đứng ở đầu xe ô tô. D lấy con dao gấp ở chùm chìa khoá xe máy, mở lưỡi dao cầm trên tay phải rồi đâm nhiều nhát về phía anh T, anh T co chân lên để tránh đỡ thì bị D đâm trúng một nhát vào mặt sau đùi trái gây rách da chảy máu. Ngay lúc này D dùng tay lôi anh T ra khỏi xe ô tô, D1 và D tiếp tục dùng tay, chân đánh anh T dưới lòng đường và lôi anh T lên vỉa hè bắt quỳ xuống xin lỗi. Chị Việt Anh xuống xe đi đến nói chuyện với Hải, anh Long và 02 người khách cũng cùng xuống xe đi lại can ngăn nên D và D1 không đánh anh T nữa, sau đó Hải, D, D1 lấy xe máy đi về hướng thành phố Nam Định. Sau khi bị đánh, anh T tiếp tục điều khiển xe ô tô lên Hà Nội nhưng do vết thương chảy nhiều máu nên đã quay về bệnh viện đa khoa Công an tỉnh Nam Định để anh T sơ cứu vết thương và trình báo cơ quan công an. Sau khi trả xe máy cho anh T thì D và D1 bỏ trốn khỏi địa phương.

Hậu quả: anh Lưu Sơn T bị các vết thương bầm tím mi dưới mắt phải kích thước 5,5cm x 2cm; 01 vết rách da nằm ngang tại mặt sau 1/3 giữa đùi trái kích thước 2cm x 0,2cm.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định thương tích của anh Lưu S T và triệu tập những người có liên quan đến làm việc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 46/17/TgT ngày 30/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T do thương tích gây nên hiện tại là 02%; cơ chế hình thành vết thương do vật cứng, nhọn sắc tác động gây thương tích.

Tại cơ quan CSĐT, Nguyễn Văn Hải giao nộp con dao dạng dao gấp màu đỏ đen dài khoảng 15cm (lưỡi dao dài khoảng 8cm) đã dùng để đánh anh Lưu Sơn T và khai: việc đánh anh T của D1, Hải và D không có sự bàn bạc trước; khi D1 đến đánh anh T thì Hải không tham gia đánh anh T nữa, D1 là người cầm dao đâm vào đùi trái anh T sau đó D lôi anh T ra khỏi xe ô tô và tiếp tục cùng D dùng tay, chân đánh anh T.

Anh Lưu Sơn T cùng hai người làm chứng là chị Nguyễn Thị Việt Anh và anh Nguyễn Hải Long khai như trên, đồng thời khẳng định: sau khi D đến dùng dao gấp đâm anh Tùng thì Hải vẫn cùng D, D1 tiếp tục đánh anh T ở bên ngoài xe.

Trên cơ sở kết luận giám định pháp y, đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập được, cơ quan CSĐT – Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Đ D và Nguyễn T D về tội: "cố ý gây thương tích". Do D, D1 bỏ trốn khỏi địa phương nên cơ quan CSĐT đã ra quyết định truy nã. Ngày 16/6/2017 D1 ra đầu thú, ngày 28/6/2017 D1 bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại cơ quan CSĐT, Nguyễn Tiến D và Phạm Đình D khai: Dũng, Hải và Dư không bàn bạc với nhau trước khi đánh anh T, khi Hải cùng Dũng đứng gần ghế lái xe ô tô dùng tay, chân đánh anh Tthì D xông tới nên Hải không đánh anh T nữa mà đứng ra phía đầu xe ô tô. Sau khi anh T bị D dùng dao gấp đâm trúng đùi trái D tiếp tục kéo anh Tùng ra khỏi xe rồi cùng D1 đánh anh T.

Về nguồn gốc chiếc xe máy Airblade màu trắng BKS 18B1 – 31512 và con dao gấp màu trắng bạc dài khoảng 15cm gắn ở móc chìa khoá xe máy mà Dư sử dụng đâm anh T, D1 khai mượn của anh Phạm Anh Tuấn. Cơ quan CSĐT đã triệu tập anh Tuấn lên làm việc, anh Tuấn khai đã cho D1 mượn xe máy trên để đi lại, con dao do anh Tuấn mua treo ở móc chìa khoá để phục vụ sinh hoạt hàng ngày, anh Tuấn đã giao nộp con dao gấp trên cho cơ quan CSĐT.

Về trách nhiệm dân sự: anh Lưu Sơn T không yêu cầu các đối tượng đã đánh gây thương tích cho mình phải bồi thường.

Cáo trạng số: 307/QĐ-KSĐT, ngày 28/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã truy tố bị cáo Phạm Đ D và Nguyễn T D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát (VKS) vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 69, Điều 74 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Phạm Đ D từ 04 tháng 04 ngày đến 05 tháng tù.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T D từ 06 đến 07 tháng tù.

Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX xử lý vật chứng đã thu giữ.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý trình bày: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Phạm Đ D là đúng người, đúng tội. Bị cáo là người chưa thành niên, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS cho bị cáo Dư được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ như: Đơn trình báo và lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định thương tích số 46/17/TgT, ngày 30/32017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nam Định, lời khai của những người làm chứng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà cùng các tài liệu khác trong hồ sơ đó có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 15h30’ ngày 26/3/2017 tại khu vực trước cổng chùa xóm Trại, đại lộ Thiên Trường, xã Lộc Hoà, thành phố Nam Định, mặc dù không có mâu thuẫn nhưng Phạm Đ D và Nguyễn T D đã có hành vi dùng tay, chân đánh và dùng dao đâm gây thương tích cho anh Lưu Sơn T tỷ lệ thương tích là 02%. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 BLHS.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại CQĐT cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, bị cáo Phạm Đ D khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, bị cáo Dũng đến cơ quan điều tra đầu thú. HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Áp dụng nguyên tắc xử lý đối với bị cáo D là người chưa thành niên phạm tội nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội. Áp dụng khoản 2 Điều 46 BLHS đối với bị cáo D.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để áp dụng tất cả những tình tiết có lợi cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội, HĐXX quyết định hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ mà các bị cáo thực hiện.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không đề nghị các bị cáo phải bồi thường, HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng của vụ án: 01 con dao gấp màu đỏ đen dài khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 8cm có mũi nhọn sắc một cạnh; một dao dạng gấp màu trắng bạc dài khảng 15cm lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 8cm có mũi nhọn sắc một cạnh là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tiêu hủy.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Hải, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ để kết luận là đồng phạm trong vụ án nên cơ quan CSĐT tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, để xử lý sau. HĐXX, kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định tiếp tục điều tra xem xét vai trò đồng phạm của Nguyễn Văn Hải.

[5] Án phí HSST: các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đ D và Nguyễn T D phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 (bị cáo Phạm Đ D áp dụng thêm Điều 69, Điều 74, bị cáo Nguyễn T D áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999)

- Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo: Phạm Đ D 04 (bốn) tháng, 04 (bốn) ngày tù.

Áp dụng Điều 227 BLTTHS trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phạm Đ D nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T D 06 (sáu) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày: 16-6-2017.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp màu đỏ đen dài khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 8cm có mũi nhọn sắc một cạnh; một dao dạng gấp màu trắng bạc dài khảng 15cm lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 8cm có mũi nhọn sắc một cạnh (biên bản giao vật chứng ngày 21-8-2017)

3. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Đ D và Nguyễn T D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Đ D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị

cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP Nam Định;
- Chi cục THADSTP Nam Định;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp bị cáo Dư.
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Anh Tuấn